TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 25 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Le, bà Lò Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 10/10/2019 đối với bị cáo:

Trịnh Đình T, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu x, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; tạm trú: Tổ xx phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Trịnh Đình L và bà Nguyễn Thị T, vợ Trần Thị N, sinh năm 1984 và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 17/12/2007 bị Công an huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt tiền (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 7 năm 2019 đến nay có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng ABC, địa chỉ: Số xyz, đường C, tổ 3 phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt D, sinh năm 1979, trú tại: Bản C, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 25 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại bản Chủm, xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Chiềng Đông phát hiện bắt quả tang Trịnh Đình T, sinh năm 1982 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nilon màu xanh, bên trong gói thứ nhất chứa 05 viên nén màu hồng, bên trong gói thứ 02 chứa cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 xe máy biển kiểm soát 26B2-182.75; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150 và 01 bật lửa ga.

Ngày 06/7/2019 Công an huyện Yên Châu phối hợp với phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh và xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Trịnh Đình T:

- 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, có khối lượng 0,69 gam, trích toàn bộ ký hiệu Đ1 gửi giám định,

- 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 05 viên nén hình trong, màu hồng có khối lượng 0,50 gam, trích toàn bộ ký hiệu Đ2 gửi giám định.

Kết luận giám định số 1238/KLMT ngày 08/7/2019 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu giám định ký hiệu Đ1 là ma túy; loại Heroine, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,69 gam; mẫu Đ2 là ma túy; loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,50 gam.

Tại cơ quan điều tra Trịnh Đình T khai nhận:

Khoảng 19 giờ, ngày 05/7/2019 sau khi tan làm công trình ở bản Áng, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, Trịnh Đình T hỏi Nguyễn Việt D (Là quản lý công trình thuộc công ty cổ phần đầu tư xây dựng ABC) mượn chiếc xe máy của Công ty biển kiểm soát 26B2-182.xx để về nhà tại thành phố Sơn La, Nguyễn Việt D đồng ý. Sau đó Tuyến cầm theo 400.000 đồng đến huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy sử dụng, khi đến khu vực dốc Chiềng Đi, huyện Vân Hồ, Trịnh Đình T gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ), qua trao đổi T mua được 05 viên hồng phiến và 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng, đồng thời người đàn ông đưa thêm cho T 1/2 viên hồng phiến và một ít Heroine để cho T sử dụng. Sử dụng xong T điều khiển xe máy về nhà, khi đến địa phận bản Chủm, xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT- VKSYC ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trịnh Đình T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trịnh Đình T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Đình T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng vụ án Trịnh Đình T, bên trong gồm 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu xanh; 01 bật lửa ga màu đỏ.

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150, vỏ màu đen.

- Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả cho Công ty cổ phần xây dựng ABC 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26B2-182.75 và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và đều có lời nói sau cùng là xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan Điều tra . Nguồn gốc số ma túy là của bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) vào ngày 05/7/2019, cất giấu trong người mang về mục đích để sử

dụng, trên đường về thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Châu kiểm tra thu giữ. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Trịnh Đình T do tổ công tác Công an huyện Yên Châu lập vào hồi 23 giờ 25 phút, ngày 05/7/2019; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; bản kết luận giám định số 1238/KLMT ngày 08/7/2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu giám định ký hiệu Đ1 là ma túy, loại Heroine và mẫu ký hiệu Đ2 là ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy:

Bị cáo Trịnh Đình T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng do bản thân nghiện ma túy, ngày 05/7/2019 có hành mua và tàng trữ vi tàng trữ khối lượng 0,50 gam Methamphetamine và 0,69 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo Trịnh Đình T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

- Nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung :* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) đến

500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng hoàn cảnh gia đình bị cáo là khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng*:

Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu + 02 mảnh nilon màu xanh và 01 bật lửa ga màu đỏ. Xét thấy đây là những vật cấm mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150 thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26B2-182.75 Tuyến điều khiển đi mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra xác định Công ty cổ phần xây dựng ABC là chủ sở hữu hợp pháp, việc bị cáo T đùng đi mua ma túy, công ty không biết, do vậy xác định không có lỗi nên Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định trả tài sản trên cho chủ sở hữu, chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường, cần chấp nhận.

[5] *Về vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết, không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu không có cơ sở điều tra, xác minh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Trịnh Đình T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Trịnh Đình T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2/ Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy màu trắng niêm phong là tang vật vụ án Trịnh Đình T, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu xanh; 01 bật lửa ga màu đỏ.

Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho Công ty cổ phần xây dựng ABC 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B2 – 182.75.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 150, loại bàn phím màu đen, số IMEI1: 359000099210996, IMEI2: 359000099690999.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Đình T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/10/2019).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- THADS huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Hà